

Thanh Hoá, ngày **19** tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Năm báo cáo: 2022

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Các cổ đông công ty cổ phần Sông Đà 25.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Sông Đà 25.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2800221072
- Vốn điều lệ: **12.122.000.000** đồng (Hiện công ty chưa hoàn tất thủ tục giảm vốn với Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội).
- Địa chỉ: 100 - Trường Thi - TP. Thanh Hóa.
- Điện thoại: 02373.852248
- Fax: 02373.754720
- Website: songda25.com
- Mã cổ phiếu: SDJ
- **Quá trình hình thành và phát triển:**

+) Tiền thân của Công ty CP Sông Đà 25 là Công ty xây lắp công nghiệp Thanh Hoá, được thành lập theo quyết định số 1268 TC/UB - TH ngày 18/12/1971 của UBND tỉnh Thanh Hoá.

+) Ngày 09/09/1977 Công ty đổi tên thành Công ty xây dựng số 2 Thanh Hoá. Tới năm 1992 Công ty được thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước theo quyết định số 1432TC/UB - TH ngày 21/11/1992 của UBND tỉnh Thanh Hoá. Trong thời gian hoạt động từ năm 1992 tới nay, có 2 đơn vị sát nhập vào Công ty xây dựng 2 Thanh Hoá là:

+) Công ty xây dựng C Thanh Hoá sát nhập vào Công ty xây dựng số 2 Thanh Hoá theo quyết định số 34 QĐ - UB ngày 07/01/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá.

+) Xí nghiệp gạch ngói Quảng Yên Thanh Hoá sát nhập vào Công ty xây dựng số 2 Thanh Hoá theo quyết định số 1544/QĐ - UB ngày 25/06/2001 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá.

Đến năm 2003 Công ty đổi tên thành Công ty Sông Đà 25 theo quyết định số 433/QĐ - BXD ngày 15/04/2003 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về việc tiếp nhận Công ty xây dựng số 2 Thanh Hoá làm đơn vị thành viên của Tổng công ty Sông Đà.

+) Ngày 13/12/2005 Bộ trưởng Bộ xây dựng có Quyết định số 2284/QĐ - BXD chuyển Công ty Sông Đà 25 thành Công ty cổ phần, đổi tên thành Công ty cổ phần Sông Đà 25. Các hoạt động giao dịch của Công ty bắt đầu kể từ ngày 01/01/2006 và chính thức được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu với tên Công ty cổ phần Sông Đà 25 ngày 09/02/2006. Đến tháng 06 năm 2015 chuyển cổ phần Nhà nước sang cổ phần các cổ đông cá nhân (Thoái vốn nhà nước).

+) Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 25 ngày 29/06/2021 về tách doanh nghiệp, ngày 28/01/2022 Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hóa đã cấp giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 15 cho công ty cổ phần Sông Đà 25 với vốn điều lệ là 12.122.000.000 đồng.

2. Ngành, nghề và địa bàn kinh doanh:

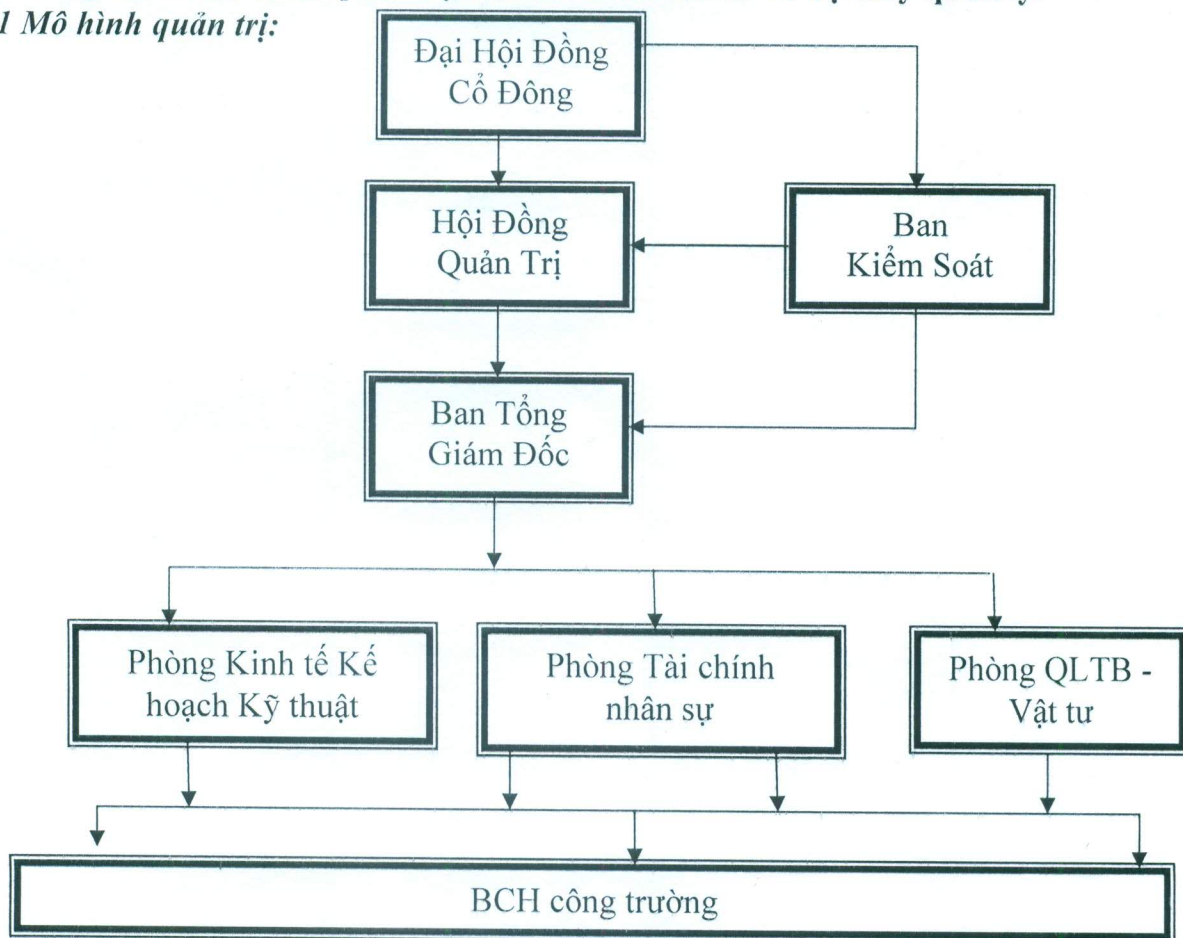
a/ *Ngành nghề kinh doanh: Hoạt động chính của Công ty là:*

- Kinh doanh vật tư, vật liệu xây dựng.
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ.

b/ *Địa bàn kinh doanh: Cả nước.*

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

3.1 Mô hình quản trị:



3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

a) Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông có quyền biểu quyết uỷ quyền. ĐHDCĐ có các quyền sau:

- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ;

- Quyết định cơ cấu tổ chức và quy mô sản xuất công ty;
- Quyết định kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, các báo cáo của BKS, của HĐQT và của các kiểm toán viên;
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT và BKS;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

b) Hội đồng Quản trị

Số thành viên HĐQT hiện nay của Công ty gồm 03 thành viên. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc ĐHĐCĐ. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh do HĐQT quản lý, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của Công ty trình ĐHĐCĐ;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

c) Ban Kiểm soát

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên để thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện các nhiệm vụ được giao, bao gồm:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

d) Ban Tổng Giám đốc

** Tổng giám đốc:*

Tổng Giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng Cổ đông về điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;

- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng văn phòng đại diện;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự theo quy định của pháp luật;
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước HĐQT, ĐHĐCĐ và pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

* *Phó Tổng giám đốc:*

Phó Tổng Giám đốc có trách nhiệm giúp đỡ Tổng Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

e) Các phòng ban, đơn vị trực thuộc

Các Phòng nghiệp vụ gồm có các Trưởng phòng trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh của phòng và dưới sự chỉ đạo của Ban Tổng giám đốc. Đơn vị trực thuộc thay mặt Công ty thực hiện các dự án, các hạng mục công trình, được chủ động trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của mình theo phân cấp quản lý, tự chịu trách nhiệm về lĩnh vực được giao.

4. Định hướng phát triển

Sau khi hoàn thành việc tách công ty sẽ huy động vốn và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện và tình hình mới.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng giá trị SXKD: Thực hiện 8,909 tỷ đồng.
- Doanh thu: 8,660 tỷ đồng.
- Các khoản nộp Nhà nước: 3,598 tỷ đồng
- Thu vốn: 4,368 tỷ đồng
- Lợi nhuận: Lỗ 0,674 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân: 5,1 triệu đồng/ người/tháng.

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch năm 2022

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH
A	Tổng giá trị SXKD	10⁶ đ			
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	2.500	8.909	356%
2	Doanh thu	10 ⁶ đ	2.200	8.660	393%
3	Tiền về tài khoản	10 ⁶ đ	10.000	4.368	43,68%
4	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	3.500	3.598	102,8%

5	Lao động tiền lương				
1	Tổng số CBCNV sử dụng	người	21	18	85,71%
2	Thu nhập bình quân hàng tháng/người	người	6.000	5.100	85%
B	Kế hoạch đầu tư	10⁶đ	1.000	0	0
1	Xây lắp		900		
2	Chi khác	10 ⁶ đ	100		

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

- Ông Hoàng Hải Việt

Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc Công ty
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 23/01/1973
Nơi sinh: Đông Tân - Đông Sơn - Thanh Hoá
Quốc tịch: Việt Nam
Quê quán: P. Điện Biên - Tp Thanh Hoá
CMND: 171586494
Địa chỉ thường trú: Số 80 - Lê Văn An - P. Đông Thọ, TP Thanh Hoá
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ QTKD, Kỹ sư Xây dựng
Số cổ phần có quyền biểu quyết: 1.212.460 cổ phần, chiếm tỷ lệ 27,91% số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Bà Lê Thị Vân

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc công ty
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 03/03/1968
Nơi sinh: Thành phố Thanh Hóa
Quốc tịch: Việt nam
Quê quán: Xã Xuân Lâm, huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa
CMND: 171480511
Địa chỉ thường trú: 62A Phan Huy Chú, P Tân Sơn, TP Thanh Hoá
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

Bà Lê Thị Dung

Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng công ty
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 05/08/1969
Nơi sinh: Hoàng Lý - Hoàng Hoá - Thanh Hóa
Quốc tịch: Việt nam
Quê quán: Hoàng Lý - Hoàng Hoá - Thanh Hóa
CMND: 171289574
Địa chỉ thường trú: Đường Đội Cung - P. Trường Thi - TP Thanh Hoá
Trình độ chuyên môn: Cử nhân TCKT

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành: Không

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tổng số cán bộ công nhân viên đến 31/12/2022: 18 người. Trong đó: Hợp đồng ngắn hạn: 04 người; hợp đồng không xác định thời hạn: 14 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

3.1. Các khoản đầu tư lớn: Năm 2022 không có dự án đầu tư nào được triển khai.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính:

4.1. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	48.447.315.137	26.129.498.377	-46,07%
Doanh thu thuần	38.476.877.135	8.660.431.563	-77,49%
Lợi nhuận từ HĐSXKD	-7.174.310.427	-1.052.263.868	85,33%
Lợi nhuận khác	-3.365.209.706	377.858.620	111,23%
Lợi nhuận trước thuế	-10.539.520.134	-674.405.248	93,60%
Lợi nhuận sau thuế	-10.539.520.134	-674.405.248	93,60%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,43 0,38	1,31 1,31	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số nợ/Tổng tài sản + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,11 -10,51	0,60 1,51	
3. Chỉ tiêu về năng lực lao động + Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân + Vòng quay Tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	6,23 0,63	3,08 0,23	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu + Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,27 -2,07 -0,22 -0,19	-0,08 -0,06 -0,03 -0,12	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần theo đăng ký kinh doanh: 1.212.200 cổ phần.
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.343.700 cổ phần (do chưa hoàn tất hồ sơ giảm vốn điều lệ)
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do theo đăng ký kinh doanh: 1.212.200 cổ phần
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do theo hồ sơ lưu ký: 4.343.700 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

5.2 Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu: 03 cổ đông lớn, 400 cổ đông nhỏ; 03 cổ đông tổ chức và 400 cổ đông cá nhân; 11 cổ đông nước ngoài, 392 cổ đông trong nước.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

5.5. Các chứng khoán khác: Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

- Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Công tác sử dụng nguyên liệu tại công ty được quản lý chặt chẽ ngay từ khâu đầu vào, tuân thủ theo định mức tiêu hao vật tư của Nhà nước, đúng thông số kỹ thuật nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm.

Công ty có tổ chức bộ phận KCS để kiểm tra, giám sát việc nhập xuất nguyên liệu trong quá trình sản xuất, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

- Tiêu thụ năng lượng:

Các giải pháp tiết kiệm năng lượng tiêu thụ luôn là một trong những chỉ tiêu quan trọng của công ty, các chỉ tiêu này luôn được rà soát, đánh giá thường xuyên trong quá trình sản xuất nhằm đem lại các giải pháp tiết kiệm năng lượng cho người sử dụng, góp phần làm giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường.

- Tuân thủ về pháp luật bảo vệ môi trường:

Công ty luôn tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý, bảo vệ môi trường, có làm báo cáo quan trắc môi trường lao động. Trong năm 2022, công ty không bị xử phạt vì không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

- Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng và địa phương: Tuân thủ đầy đủ các quy định của địa phương trên địa bàn trụ sở công ty.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2022:

- Căn cứ số liệu Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Tình hình SXKD của Công ty như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH (%)
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đồng	2.500	8.909	356%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.200	8.660	393%

3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	3.500	3.598	102,8%
4	Thu nhập BQ (người/tháng)	Tr.đồng	6.000	5.100	85%

Những tác động ảnh hưởng lớn đến SXKD năm 2022:

- Tình hình công nợ cũ của những năm trước chuyển sang năm 2022 lớn và vẫn chưa thu hồi được đã tác động lớn đến kế hoạch tài chính công ty trong SXKD;
- Mặt khác, do còn vướng mắc chưa hoàn tất thủ tục giảm vốn điều lệ với Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam nên công ty chưa kêu gọi được vốn của các nhà đầu tư để tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thực hiện các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận trong SXKD:

Chỉ tiêu Doanh thu: Thực hiện 8,660 tỷ đồng/2,200 tỷ đồng KHN đạt 393% kế hoạch năm.

Chỉ tiêu Lợi nhuận: Năm 2022 lỗ 674 triệu đồng.

2. Tình hình tài chính:

2.1 Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ	Tỷ lệ % tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	20.541.174.516	22.959.949.918	-10,53%
- Tiền và các khoản tương đương tiền	700.722.996	198.770.108	253,53%
- Các khoản phải thu ngắn hạn	19.840.451.520	20.319.326.088	-2,36%
- Hàng tồn kho	0	2.441.853.722	-100%
Tài sản dài hạn	5.588.323.861	25.487.365.219	-78,07%
- Tài sản cố định	5.457.977.270	22.747.729.416	-76,01%
- Đầu tư tài chính dài hạn	42.000.000	82.623.600	-49,17%
- Tài sản dài hạn khác	88.346.591	2.657.012.203	-96,67%
Tổng cộng tài sản	26.129.498.377	48.447.315.137	-46,07%

2.2 Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ	Tỷ lệ % tăng/giảm
Nợ phải trả	15.728.051.527	53.543.506.178	-70,63%
- Nợ ngắn hạn	15.728.051.527	53.421.506.178	-70,56%
- Nợ dài hạn	0	122.000.000	-100%
Vốn chủ sở hữu	10.401.446.850	-5.096.191.041	304,1%
Tổng cộng nguồn vốn	26.129.498.377	48.447.315.317	-46,07%

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Do chưa hoàn thành thủ tục giảm vốn nên công ty cũng chưa có những cải tiến mang tính chất đột phá để xây dựng và phát triển công ty.

4. Kế hoạch phát triển tương lai:

- Hoàn chỉnh các hồ sơ giảm vốn với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

- Huy động vốn đầu tư của các cá nhân bên ngoài để ổn định và mở rộng sản xuất kinh doanh.
- Lập quy chế quản trị nhân sự hiệu quả, minh bạch, khuyến khích sản xuất, quản lý tiền lương chặt chẽ, đúng năng lực của người lao động.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán:

“Trách nhiệm của kiểm toán chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Tuy nhiên, do vấn đề mô tả tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi đã không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán... Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm”. (Nguồn: Trích Báo cáo kiểm toán độc lập số: 310323.031/BCTC.KT7 ngày 31/03/2023 của Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC).

Công ty cổ phần Sông Đà 25 (MCK SDJ) xin được giải trình như sau:

- Chúng tôi đã thực hiện tổ chức kiểm kê Hàng tồn kho, Tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2022, chúng tôi cam kết tính hiện hữu, chính xác và đầy đủ của Hàng tồn kho, Tài sản cố định đã kiểm kê phù hợp với số liệu trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

- Chúng tôi đã thực hiện gửi thư xác nhận đến các đối tượng phải thu và phải trả của Công ty. Tuy nhiên, đến thời điểm công bố Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 chúng tôi chưa thu hồi được đầy đủ các thư xác nhận công nợ. Chúng tôi cam kết công nợ phải thu, phải trả trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 là có thật và chính xác, đầy đủ. Đồng thời, chúng tôi cam kết sẽ chịu trách nhiệm với các vấn đề phát sinh nếu có liên quan đến nội dung này.

- Các khoản chi phí trả trước và chi phí phải trả trên Bảng cân đối kế toán được chúng tôi ghi nhận trên nguyên tắc phù hợp với doanh thu.

- Tại ngày 31/12/2022, các khoản công nợ phải thu đã được chúng tôi trích lập đầy đủ dự phòng nợ phải thu khó đòi căn cứ theo đánh giá khả năng thu hồi của từng khoản công nợ.

- Tại ngày 31/12/2022, chúng tôi đã trích đủ khấu hao tài sản cố định phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty chúng tôi.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của công ty:

Năm 2022 công ty hoạt động tương đối ổn định, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh chưa đạt các mục tiêu theo kế hoạch đề ra.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Ban Tổng giám đốc gồm có: 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc. Năm 2022 là năm đặc biệt khó khăn, nhưng HĐQT đánh giá Ban điều hành đã điều hành doanh nghiệp tuân thủ theo đúng Nghị quyết HĐQT, đồng thời phát huy tinh thần đoàn kết và quyết tâm trong điều hành kinh doanh.

- Tuy nhiên bên cạnh những việc mà Ban tổng giám đốc đã triển khai để thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT, HĐQT công ty nhận thấy bộ máy điều hành vẫn còn những việc hạn chế, cụ thể:

- + Trong điều hành SXKD hiệu quả còn thấp chưa đạt được chỉ tiêu đề ra;
- + Chưa chủ động trong việc tiêu thụ sản phẩm, bộc lộ nhiều hạn chế trong chiến lược phát triển thị trường kinh doanh.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

3.1. Tập trung công tác thu hồi công nợ, thanh, quyết toán công trình:

- Tích cực đôn đốc các chủ đầu tư để thu hồi các khoản công nợ phải thu, tiếp tục thu hồi các công nợ cá nhân. Xem đây là nhiệm vụ trọng tâm liên quan đến sự hoạt động SXKD và phát triển của Công ty.

- Lập kế hoạch chi tiết và tổng thể tháng, quý, năm cho hoạt động thu hồi công nợ để tăng cường chỉ đạo điều hành công tác thu hồi công nợ.

- Đối với những khoản công nợ mà các CĐT đã có nguồn vốn và kế hoạch quyết toán, thanh toán, Công ty tập trung chỉ đạo quyết liệt hoàn thành các thủ tục để thanh toán kịp thời .

- Tiếp tục nghiên cứu để đưa ra các giải pháp thu hồi công nợ cá nhân.

3.2. Cân đối lại nguồn lực, xây dựng chiến lược SXKD:

- Ký lại hợp đồng lao động với toàn bộ CBCNV trong toàn Công ty theo nội dung phù hợp với quy định của Pháp luật và điều kiện thực tế SXKD của Công ty.

- Xây dựng lộ trình bổ sung và phê duyệt các quy chế phù hợp điều kiện thực tế SXKD của Công ty.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác SXKD theo các quy chế, quy định đã được chỉnh sửa phù hợp với điều kiện thực tế đảm bảo hoạt động SXKD có hiệu quả.

3.3. Giải pháp về đầu tư:

- Đẩy mạnh công tác cho thuê tài sản, thiết bị chưa sử dụng trong ngắn hạn để thu hồi khấu hao phát huy hiệu quả sử dụng tài sản, thiết bị.

- Hàng tháng kiểm tra định kỳ các máy móc thiết bị để có kế hoạch thay thế sửa chữa bảo dưỡng.

3.4. Công tác kinh tế - kế hoạch - vật tư

- Thường xuyên tổ chức kiểm điểm công tác thu hồi vốn trong toàn Công ty theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo thu hồi công nợ để có các biện pháp triệt để, kiên quyết giải quyết các vướng mắc trong quá trình thu hồi vốn. Bám sát kế hoạch vốn cho công trình của Chủ đầu tư để thanh toán thu vốn.

- Rà soát, tập hợp số liệu dở dang, công nợ phải thu, phân loại cụ thể lập kế hoạch giải quyết tháo gỡ dần các vướng mắc, quy định rõ thời gian thực hiện .

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của HĐQT.

- Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Trọng Thấu

Giới tính:

Nam

Ngày sinh:

02/07/1962

Nơi sinh: Huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá
 Quốc tịch: Việt Nam
 Quê quán: Huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá
 CMND: 170153852
 Địa chỉ thường trú: Số nhà 154, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư ngành dệt
 - Thành viên HĐQT: **Hoàng Hải Việt (như trên danh sách Ban TGD)**
 - Thành viên HĐQT: **Lê Thị Vân (như trên danh sách ban TGD)**

1.2 Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

1.3 Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2022 HĐQT công ty đã thực hiện nhiệm vụ của mình theo các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. HĐQT công ty đã tổ chức 04 cuộc họp thường kỳ và một số cuộc họp đột xuất để triển khai nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Năm 2022, HĐQT đã ban hành 10 văn bản. Các văn bản do HĐQT ban hành đều đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Trình tự văn bản của HĐQT ban hành thông qua Nghị quyết, Quyết định tại các phiên họp hoặc lấy ý kiến từng thành viên HĐQT bằng văn bản.

2. Ban kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp tham gia	Tỷ lệ	Lý do
1	Hoàng Thị Hằng	Trưởng ban	06/07/2022	4	100%	
2	Đỗ Ngọc Đông	Thành viên	30/06/2022	4	100%	
3	Nguyễn Thị Thúy	Thành viên	30/06/2022	4	100%	

2.2 Hoạt động của ban kiểm soát:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty trong việc quản trị, điều hành.

- Kiểm tra, giám sát tính hợp pháp, trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán, báo cáo tài chính và việc chấp hành Điều lệ công ty, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

+) Kiểm soát việc ban hành và sửa đổi một số nội dung của hệ thống qui chế, quy định quản lý nội bộ. Thực hiện kiểm tra, giám sát trước, trong và sau khi Hội đồng quản trị ban hành các quy chế, quy định quản lý nội bộ, tham gia đóng góp các ý kiến và thực

hiện kiểm soát ngay trong giai đoạn dự thảo các quy chế, quy định quản lý nội bộ của công ty, đóng góp tham gia ý kiến sửa đổi và hiệu chỉnh một số điều, khoản mục trong một số văn bản để phù hợp với các quy định pháp luật mới và điều kiện thực tế của công ty.

+ Thực hiện kiểm tra, giám sát tính phù hợp về thẩm quyền trong công việc ra quyết định của Hội đồng quản trị, của Tổng giám đốc công ty; Trình tự và thủ tục ban hành các văn bản của công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có ý kiến về công tác sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.

- Kiểm tra giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức đại hội, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Năm 2022 tổng số tiền lương, thù lao đã chi trả cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc, BKS: 267.105.650 đồng.

Trong đó:

+ Tiền lương, thù lao HĐQT, Ban TGD : 162.152.600 đồng

+ Tiền lương, thù lao BKS : 104.953.050 đồng

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

3.4 Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Trưởng ban kiểm soát công ty tham gia vào tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và nhận thấy công ty đã tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật về quản trị công ty.

Trong năm 2022, trên cơ sở các cuộc họp của Hội đồng quản trị, HĐQT công ty đã thống nhất ban hành các Nghị quyết, quyết định như sau:

STT	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
01	01/2022/NQ-HĐQT	07/04/2022	NQ về việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
02	01A/2022/NQ-HĐQT	05/04/2022	NQ về việc phê duyệt giá trị thẩm định giá xác định giá trị DN công ty cổ phần Sông Đà 25 thời điểm 31/12/2021
03	02/2022/NQ-HĐQT	08/04/2022	NQ về việc thông qua các nội dung ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ngày 29/06/2021 ủy quyền cho HĐQT thực hiện
04	03/2022/NQ-HĐQT	15/04/2022	NQ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo

			cáo vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2021 của Công ty cổ phần Sông Đà 25
05	04/2022/NQ-HĐQT	26/04/2022	NQ về việc thông qua phương án phân chia nợ vay ngân hàng cho các công ty sau tách
06	05/2022/NQ-HĐQT	28/04/2022	NQ về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh Nhà máy gạch Tuynen Quảng Yên – Công ty cổ phần Sông Đà 25
07	06/2022/NQ-HĐQT	27/05/2022	NQ về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
08	07/2022/NQ-HĐQT	11/07/2022	NQ về việc phê duyệt mức lương tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN từ tháng 7/2022
09	08/2022/NQ-HĐQT	12/07/2022	NQ về việc thanh lý Tài sản cố định
10	01/2022/QĐ-HĐQT	20/06/2022	Quyết định về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông năm 2022

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

“Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm”.

2. Báo cáo Tài chính được kiểm toán: Toàn bộ Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán được đăng tải tại trang Website: songda25.com.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GDCKHN;
- Các cổ đông công ty;
- Lưu.

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI ĐẠI DIỆN
THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Hoàng Hải Việt